

Số: 14/QĐ-UBND

Mỹ Quý, ngày 12 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trong hoạt động
của Ủy ban nhân dân phường Mỹ Quý**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ QUÝ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022, có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2023;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Xét đề nghị của Văn phòng Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trong hoạt động của Ủy ban nhân dân phường Mỹ Quý.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn phòng Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, cán bộ, công chức và người lao động phường, Trưởng các ban, ngành đoàn thể liên quan; các tổ chức, cá nhân có quan hệ làm việc với Ủy ban nhân dân phường căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Phòng Nội vụ thành phố;
- TT Đảng ủy, TT.HĐND phường;
- Các khóm.
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Liêu Quốc Bình

QUY CHẾ
Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong hoạt động của
Ủy ban nhân dân phường Mỹ Quý
(Kèm theo Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 12/02/2024
của Ủy ban nhân dân phường Mỹ Quý)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Ủy ban nhân dân (UBND) phường Mỹ Quý (sau đây gọi chung là cơ quan) bao gồm:

a) Dân chủ trong nội bộ cơ quan: Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, từng cán bộ, công chức, người lao động trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động nội bộ cơ quan; những việc phải công khai để cán bộ, công chức, người lao động biết; những việc cán bộ, công chức, người lao động tham gia ý kiến; người đứng đầu cơ quan quyết định; những việc cán bộ, công chức, người lao động giám sát, kiểm tra.

b) Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan: Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan và cán bộ, công chức, người lao động trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, tổ chức có liên quan; quan hệ giữa người đứng đầu cơ quan với cơ quan, đơn vị cấp trên và với cán bộ, công chức, người lao động.

2. Quy chế này áp dụng với cán bộ, công chức, người lao động có trong danh sách trả lương, phụ cấp của cơ quan.

Điều 2. Mục đích của Quy chế Quy chế thực hiện dân chủ nhằm tạo cơ sở pháp lý cho việc phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, người lao động và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan. Góp phần xây dựng cơ quan trong sạch, vững mạnh và đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, thực hành tiết kiệm; phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.

Điều 3. Yêu cầu thực hiện dân chủ

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan phải gắn liền với bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng ủy; chỉ đạo của cấp trên; nguyên tắc tập trung dân chủ; sự chỉ đạo, điều hành thống nhất của Tập thể UBND phường, đặc biệt phát

huy vai trò của người đứng đầu và tham gia tích cực của Mặt trận và các tổ chức hội, đoàn thể.

2. Thực hiện dân chủ trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý nghiêm minh các hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, người lao động và quyền làm chủ của công dân, cản trở việc thi hành nhiệm vụ của cơ quan.

CHƯƠNG II

DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ CƠ QUAN

Điều 4. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND phường, các Phó Chủ tịch UBND phường trong thực hiện quy chế dân chủ

1. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND phường:

a) Chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt kịp thời những chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về xây dựng và thực hiện dân chủ đến cán bộ, công chức, người lao động.

b) Thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của cơ quan; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động theo quy định của pháp luật và quy chế này.

c) Chủ trì các cuộc họp Tập thể UBND, Lãnh đạo UBND, Ủy viên UBND định kỳ hàng tuần, tháng, sơ kết 6 tháng, Tổng kết 1 năm (theo Quy chế làm việc nhiệm kỳ 2021 - 2026) để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, trọng tâm phải thực hiện trong thời gian tới của cơ quan.

d) Lắng nghe ý kiến, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, công chức, người lao động. Bố trí thời gian thích hợp để gặp mặt và trao đổi với cán bộ, công chức, người lao động đăng ký gặp mặt khi có nội dung, lý do cụ thể.

đ) Thực hiện thông báo công khai để cán bộ, công chức, người lao động biết những việc được quy định tại Điều 7 Quy chế này.

g) Ban hành các Nội quy, Quy chế, quy định liên quan đến mọi hoạt động của cơ quan, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm và theo quy định của pháp luật; quản lý, sử dụng tiết kiệm kinh phí được cấp, việc mua sắm thiết bị, phương tiện, tài sản của cơ quan và thực hiện các quy định về công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

h) Chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng; phối hợp với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng trong cơ quan thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

i) Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong cơ quan theo quy định tại Điều 7, Điều 9 của Quy chế này, trừ những tài liệu có độ mật theo quy định của pháp luật.

k) Xem xét, giải quyết hoặc chỉ đạo giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ, công chức, người lao động và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân của cơ quan; đồng thời báo cáo với cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

l) Kịp thời xử lý những cán bộ, công chức, người lao động có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan và người có hành vi trả thù, trù dập cán bộ, công chức, người lao động khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của các Phó Chủ tịch UBND phường: Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch UBND phường trong việc bảo đảm và thực hiện quy chế dân chủ trong phạm vi quyền hạn của mình đối với việc quản lý, điều hành, giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ và công việc khác được Chủ tịch UBND phường phân công.

Điều 5. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, người lao động

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của cơ quan; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức công vụ, văn hoá giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Phó Chủ tịch UBND phường (phụ trách) và trước Chủ tịch UBND phường về việc thi hành nhiệm vụ của mình.

3. Thực hiện tự phê bình và phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, có giải pháp, khắc phục, sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, Chương trình, Kế hoạch của cơ quan khi được yêu cầu góp phần xây dựng nội bộ cơ quan đoàn kết thống nhất, trong sạch, vững mạnh.

4. Cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan có trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hội nghị cán bộ, công chức, người lao động

1. Chủ tịch UBND phường chủ trì, phối hợp với Chủ tịch Công đoàn tổ chức hội nghị Cán bộ, công chức, người lao động cơ quan mỗi năm một lần vào dịp đầu năm.

2. Nội dung của hội nghị, gồm:

a) Kiểm điểm việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan; kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, người lao động

trước đó và những quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan; đánh giá tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc thực hiện kế hoạch công tác hàng năm; thảo luận, bàn biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm tới của cơ quan;

b) Chủ tịch UBND phường lắng nghe ý kiến đóng góp, phê bình của cán bộ, công chức, người lao động; giải đáp những thắc mắc, kiến nghị của cán bộ, công chức, người lao động;

c) Thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ (nếu có sửa đổi, bổ sung); phát động phong trào thi đua và ký kết giao ước thi đua giữa Chủ tịch UBND phường với Chủ tịch Công đoàn;

d) Bàn các biện pháp cụ thể cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống, bảo đảm thực hiện quyền làm chủ và lợi ích hợp pháp chính đáng của cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan;

đ) Ban Thanh tra nhân dân báo cáo kết quả giám sát; bầu Ban Thanh tra nhân dân theo quy định của pháp luật;

g) Khen thưởng cá nhân, tập thể của cơ quan có thành tích trong công tác.

Điều 7. Những việc phải công khai cho cán bộ, công chức, người lao động biết

1. Chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước và các chế độ, chính sách có liên quan đến hoạt động của cơ quan và của cán bộ, công chức, người lao động.

2. Chương trình, kế hoạch, kết quả công tác hàng năm, sáu tháng, hàng quý, hàng tháng của cơ quan.

3. Dự toán và quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan; mua sắm, sửa chữa tài sản công và đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động trong việc tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển đổi vị trí công tác, khen thưởng, cho thôi việc, chấm dứt hợp đồng lao động, cho thôi giữ chức vụ, kỷ luật, nghỉ hưu và các chế độ, chính sách khác đối với cán bộ, công chức, người lao động theo quy định của pháp luật.

5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan đã được kết luận (nếu có); bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

6. Các nội quy, quy chế của cơ quan.

7. Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND phường đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, người lao động.

8. Những vấn đề khác mà lãnh đạo phường xét thấy cần thiết phải công khai.

Điều 8. Hình thức và thời gian công khai

1. Hình thức công khai: Căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, Chủ tịch UBND phường quyết định việc công khai thông tin theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này bằng một hoặc một số hình thức sau đây:

a) Thông báo bằng văn bản cho cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan;

b) Niêm yết công khai tại trụ sở của cơ quan;

c) Thông báo tại Hội nghị hoặc cuộc họp cán bộ, công chức, người lao động; họp BCH Đảng bộ định kỳ; họp liên tịch với HĐND và UBMTTQVN phường;

d) Thông báo của lãnh đạo phường đến cán bộ, công chức, người lao động;

đ) Công khai thông tin trên phần mềm quản lý văn bản (office), mạng thông tin nội bộ (mail công vụ) và Website (trang thông tin điện tử của phường) và nhóm zalo nội bộ của cơ quan...;

2. Thời gian công khai các thông tin quy định tại Điều 7 của Quy chế này chậm nhất là 03 ngày làm việc, trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của cơ quan thì phải niêm yết ít nhất là 30 ngày kể từ ngày niêm yết.

Điều 9. Những việc cán bộ, công chức, người lao động tham gia ý kiến trước khi Chủ tịch UBND phường quyết định

1. Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công, cải cách hành chính và chuyển đổi số...;

2. Báo cáo tổng kết, chương trình và kế hoạch công tác năm;

3. Chủ trương, biện pháp kiện toàn tổ chức bộ máy, đổi mới lề lối, phương thức làm việc; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân;

4. Các nội quy, quy chế của cơ quan;

5. Quy hoạch cán bộ; nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định; 6. Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan;

7. Tổ chức phong trào thi đua; xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định;

8. Những việc khác khi lãnh đạo phường xét thấy cần thiết để cán bộ, công chức, người lao động tham gia ý kiến.

Điều 10. Hình thức tham gia ý kiến của cán bộ, công chức, người lao động Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến để lãnh đạo phường áp dụng tham gia ý kiến bằng một trong các hình thức sau đây:

1. Cán bộ, công chức, người lao động tham gia ý kiến trực tiếp với Lãnh đạo phường hoặc thông qua tổ chức Công đoàn.
2. Phát phiếu thăm dò, phiếu góp ý kiến đến cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan.
3. Gửi dự thảo văn bản để cán bộ, công chức, người lao động tham gia ý kiến.
4. Tổ chức Hội nghị hoặc cuộc họp để cán bộ, công chức, người lao động cơ quan tham gia ý kiến.

Điều 11. Những việc cán bộ, công chức, người lao động giám sát, kiểm tra

1. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước; chương trình, kế hoạch công tác nhiệm kỳ, hàng năm, 6 tháng, hàng quý, hằng tuần của cơ quan và Nghị quyết của Hội nghị cán bộ, công chức, người lao động.
2. Dự toán và quyết toán kinh phí hằng năm của cơ quan; thu chi các loại quỹ theo quy định của pháp luật và các khoản có huy động đóng góp của cán bộ, công chức, người lao động; chế độ mua sắm, sửa chữa, quản lý, sử dụng tài sản của cơ quan.
3. Việc thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến quyền, lợi ích chung của cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan.
4. Thực hiện các nội quy, quy chế của cơ quan.
5. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan.
6. Những nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Hình thức để cán bộ, công chức, người lao động thực hiện giám sát, kiểm tra Cán bộ, công chức, người lao động thực hiện việc giám sát, kiểm tra bằng các hình thức sau đây:

1. Thông qua hoạt động của Ủy ban Mặt trận phường, Ban thanh tra nhân dân Công đoàn và các hội, đoàn thể.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của cơ quan.
3. Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, người lao động của cơ quan.
4. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Ban Thanh tra nhân dân

1. Ban Thanh tra nhân dân do Hội nghị cán bộ, công chức, người lao động bầu ra với nhiệm kỳ 2 năm một lần; tổ chức và hoạt động theo sự chỉ đạo trực tiếp của Ban chấp hành Công đoàn và theo quy định của pháp luật.

2. Ban Thanh tra nhân dân có nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan;

b) Kịp thời kiến nghị với người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật và giám sát việc thực hiện kiến nghị đó;

c) Kiến nghị với lãnh đạo phường khắc phục các thiếu sót trong việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, người lao động; biểu dương kịp thời những tập thể, cá nhân chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của cơ quan;

3. Gặp gỡ, tiếp xúc với cán bộ, công chức, người lao động để phát hiện kịp thời những việc làm vi phạm pháp luật; lắng nghe ý kiến, giải thích và vận động cán bộ, công chức, người lao động thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước.

4. Định kỳ hằng năm, báo cáo kết quả hoạt động với Ban chấp hành Công đoàn và Hội nghị cán bộ, công chức, người lao động.

5. Lãnh đạo phường có trách nhiệm kịp thời xem xét, giải quyết các yêu cầu, kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân và tạo mọi điều kiện để Ban Thanh tra nhân dân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

CHƯƠNG III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC ĐỐI VỚI CÔNG DÂN, CÁC TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN

Điều 14. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND phường và các Phó Chủ tịch UBND phường

1. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND phường:

1.1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan để công dân, các tổ chức, đơn vị (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau đây của UBND phường:

a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;

b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;

c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;

d) Phí, lệ phí theo quy định;

đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

1.2. Chỉ đạo và kiểm tra cán bộ, công chức, người lao động trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có những biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, người lao động không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

1.3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp dân, thực hiện việc tiếp công dân và tổ chức hòm thư góp ý, hòm lấy ý kiến sự hài lòng của công dân, tổ chức đến giao dịch.

1.4. Trực tiếp hoặc ủy quyền cho các Phó Chủ tịch gặp và giải quyết công việc liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

2. Trách nhiệm của các Phó Chủ tịch UBND phường: Giúp Chủ tịch UBND phường kiểm tra, giám sát, quản lý, điều hành và giải quyết, xử lý các vấn đề liên quan đến giải quyết công việc với công dân, tổ chức thuộc lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ được phân công phụ trách và chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND phường về kết quả thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

Điều 15. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, người lao động

1. Cán bộ, công chức, người lao động cơ quan chỉ được phép tiếp nhận tài liệu và giải quyết công việc của công dân, tổ chức tại trụ sở làm việc của cơ quan; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác và bí mật thông tin về người tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, cán bộ, công chức, người lao động có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết thì cán bộ, công chức, người lao động phải thông báo cho công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Cán bộ, công chức, người lao động không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Công việc của công dân, tổ chức phải được cán bộ, công chức, người lao động nghiên cứu xử lý và kịp thời giải quyết theo đúng quy định của pháp luật và nội quy, quy chế của cơ quan.

4. Những công việc đã có thời hạn giải quyết theo quy định thì công chức, người lao động phải chấp hành đúng thời hạn đó (nhất là các công việc giải quyết hồ sơ trên cổng thông tin điện tử của thành phố, tỉnh, Trung ương, phần mềm office...). Trường hợp phức tạp đòi hỏi phải có thời gian để nghiên cứu giải quyết thì cán bộ, công chức, người lao động có trách nhiệm báo cáo với lãnh đạo phường và kịp thời thông báo cho công dân, tổ chức biết.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Cán bộ, công chức, người lao động có trách nhiệm thực hiện Quy định này. Giao Tổ kiểm tra công vụ nội bộ phối hợp với Ban Thanh tra nhân dân, Mặt trận và các hội, đoàn thể của phường theo dõi, kiểm tra, giám sát việc từng ban, ngành, từng cán bộ, công chức, người lao động thực hiện tốt sẽ được biểu dương khen thưởng; người vi phạm sẽ bị xử lý, kỷ luật theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, Quy chế này sẽ được thay đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn công việc của địa phương./.